

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN MINH HOÁ**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 39/2025/HNGĐ- ST

Ngày: 24/6/2025

“V/v ly hôn và chia con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Bá Thi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2025/TLST - HNGĐ ngày 24/3/2025 về việc “Ly hôn và chia con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/5/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đặng Thị Thu T, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: anh Cao Tuấn A, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Đặng Thị T1 Thù trình bày giữa chị và anh Cao Tuấn A đã đăng ký kết hôn ngày 30/8/2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và sinh được 01 người con, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chồng thường xuyên bạo lực gia đình nay đã sống ly thân với nhau. Vì vậy chị T làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Con chung của vợ chồng: Hai vợ chồng có 01 người con chung là cháu Cao Đăng Khánh V, sinh ngày 01/7/2022 hiện nay cháu đang ở với chị T, chị T có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu V và yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về khoản vay chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ngày 13/6/2025 Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị T và anh A. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh A vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh A vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án: Căn cứ Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân gia đình:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị cho chị Đặng Thị Thu T được ly hôn với anh Cao Tuấn A.

Về con C: Đề nghị giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cao Đăng Khánh V, sinh ngày 01/7/2022 và yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

Về vay chung: không có nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000700 ngày 24/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị T đã nộp đủ án phí. Anh Cao Tuấn A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh A để hòa giải theo yêu cầu của chị T nhưng anh A không đến để tham gia phiên tòa. Tòa án đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được anh A có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình, hiện tại anh A không có mặt tại địa phương. Tòa án đã

niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh A vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị T.

Ngày 09/6/2025 chị T viết đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do đang làm công ty tại Đà Nẵng không có điều kiện để tham gia phiên tòa. Xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt của chị T là hợp lệ và tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin xét xử vắng mặt của chị T.

Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh A đã đăng ký kết hôn ngày 30/8/2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai vợ chồng sống ly thân với nhau. Xét thấy nguyện vọng của chị T xin được ly hôn là chính đáng cần chấp nhận, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị T được ly hôn anh A.

[3] Về con chung: Hiện nay cháu V đang ở với chị T nguyện vọng của chị T xin được nuôi. Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình xử giao cho chị Đặng Thị Thu T được nuôi dưỡng cháu Cao Đăng Khánh V, sinh ngày 01/7/2022. Buộc anh Cao Tuấn A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng là thỏa đáng.

[4] Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

[5] Về vay chung: không có nên không xem xét.

[6] Án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000700 ngày 24/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị T đã nộp đủ án phí. Anh Cao Tuấn A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình:

Áp dụng Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Thu T được ly hôn anh Cao Tuấn A.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Đặng Thị Thu T được nuôi dưỡng cháu Cao Đặng Khánh V, sinh ngày 01/7/2022. Buộc anh Cao Tuấn A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 8 năm 2025.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Án phí: chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000700 ngày 24/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị T đã nộp đủ án phí. Anh Cao Tuấn A phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ.

4. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Hoàn

